

ĐỀ CHÍNH THỨC

Đề ra:

Bài 1: (3,0 điểm)

- Giải phương trình:  $2x - 5 = x + 2$
- Giải bất phương trình  $3x - 6 \geq 0$  và biểu diễn tập nghiệm trên trục số
- Cho  $a > b$ . Hãy so sánh:  $-2015a + 2016$  và  $-2015b + 2016$

Bài 2: (1,5 điểm)

$$\text{Giải phương trình: } \frac{x-2}{x+2} + \frac{1}{x} = \frac{2}{x(x+2)}$$

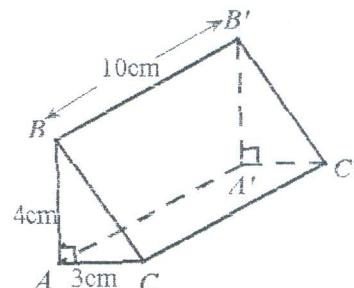
Bài 3: (1,5 điểm) Giải bài toán bằng cách lập phương trình:

Hai bạn, Nam và Hương cùng một lúc đạp xe đi từ A để đến B. Mỗi giờ Nam đi được 15 km, còn Hương chỉ đi được 12 km, nên Nam đã đến nơi trước Hương 30 phút. Tính quãng đường AB.

Bài 4: (3,0 điểm) Cho tam giác ABC vuông tại A, phân giác BD. Qua D kẻ đường thẳng vuông góc với BD cắt BC ở M. Chứng minh

- Chứng minh hai tam giác ABD và DBE đồng dạng.
- Chứng minh  $BA \cdot BE = BD^2$
- Qua A kẻ đường thẳng song song với DE cắt BC ở M. Chứng minh rằng  $\frac{BM}{BC} = \frac{EM}{EC}$

Bài 5: (1,0 điểm) Cho lăng trụ đứng và các kích thước đã cho trên hình vẽ bên. Tính diện tích xung quanh và thể tích của lăng trụ.

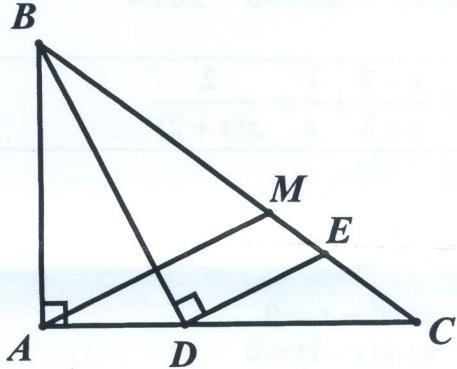


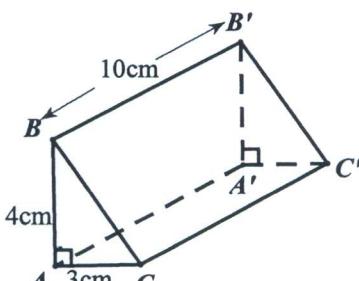
-----HẾT-----

ĐỀ CHÍNH THỨC

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM MÔN TOÁN 8**  
*(gồm 03 trang)*

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
<b>Bài 1</b> <i>(3đ)</i>	a) 1đ	<p>a) <math>2x - 5 = x + 2</math>  <math>\Leftrightarrow 2x - x = 2 + 5</math>  <math>\Leftrightarrow x = 7</math></p> <p>Vậy phương trình đã cho có nghiệm <math>x = 7</math></p>	0,5 0,25 0,25
	b) 1đ	<p>b) <math>3x - 6 \geq 0 \Leftrightarrow x \geq 2</math>. Tập nghiệm: <math>\{x   x \geq 2\}</math></p> 	0,5 0,5
	c) 1đ	<p>a &gt; b <math>\Rightarrow -2015a &lt; -2015b</math></p> $\Rightarrow -2015a + 2016 < -2015b + 2016$ <p>Vậy <math>-2015a + 2016 &lt; -2015b + 2016</math></p>	0,5 0,5
<b>Bài 2</b> <i>(1,5đ)</i>	a)	<p><b>Giải phương trình:</b> <math>\frac{x-2}{x+2} + \frac{1}{x} = \frac{2}{x(x+2)}</math></p>	1,5 (điểm)
		<p><b>ĐKXĐ:</b> <math>x \neq 0, x \neq -2</math></p> $\frac{x-2}{x+2} + \frac{1}{x} = \frac{2}{x(x+2)} \Rightarrow x(x-2) + x + 2 = 2$ $\Leftrightarrow x^2 - x = 0$ $\Leftrightarrow x(x-1) = 0$ $\Leftrightarrow x = 0$ (loại) hoặc $x = 1$ (T/M) <p>Vậy phương trình có một nghiệm <math>x = 1</math>.</p>	0,25 0,25 0,25 0,25 0,25 0,25
<b>Bài 3</b> <i>(1,5đ)</i>		Hai bạn, Nam và Hương cùng một lúc đạp xe đi từ A để đến B. Mỗi giờ Nam đi được 15 km, còn Hương chỉ đi được 12 km, nên Nam đã đến trước Hương 30 phút. Tính quãng đường AB.	1,5 Điểm

	a)	<p>Gọi quãng đường AB là x(km), ĐK: <math>x &gt; 0</math>          Thời gian Nam đã đi: <math>\frac{x}{15}</math>(h)          Thời gian Hương đã đi: <math>\frac{x}{12}</math>(h)          Nam đến trước Hương 30 phút (<math>\frac{1}{2}</math> giờ) nên có phương trình:  <math display="block">\frac{x}{15} + \frac{1}{2} = \frac{x}{12}</math>  <math display="block">\Leftrightarrow 4x + 30 = 5x \Leftrightarrow x = 30</math> (thỏa mãn)            Vậy quãng đường AB là 30 km.</p>	0,25 0,25 0,5 0,25 0,25
Bài 4 (3,0đ)		<p><b>Bài 4 (3,0 điểm):</b> Cho <math>\Delta ABC</math> vuông tại A, phân giác BD. Qua D kẻ đường thẳng vuông góc với BD cắt BC tại E.          a) Chứng minh <math>\Delta ABD</math> và <math>\Delta DBE</math> đồng dạng.          b) Chứng minh <math>BA \cdot BE = BD^2</math>          c) Qua A kẻ đường thẳng song song với DE cắt BC ở M.          Chứng minh rằng <math>\frac{BM}{BC} = \frac{EM}{EC}</math></p>	3,0
	a	a) Chứng minh $\Delta ABD$ và $\Delta DBE$ đồng dạng.	1,25 Điểm
		 <p>Hình vẽ câu a: 0,5</p>	
		$\Delta ABD \text{ và } \Delta DBE \text{ có: } \hat{A} = \hat{D} = 90^\circ, \widehat{ABD} = \widehat{DBE} (\text{gt})$ $\Rightarrow \Delta ABD \sim \Delta DBE (\text{g.g})$	0,5 0,25
	b)	Chứng minh $BA \cdot BE = BD^2$	0,75 Điểm
		$\Delta ABD \sim \Delta DBE (\text{g.g}) \Rightarrow \frac{BA}{BD} = \frac{BD}{BE}$ $\Rightarrow BA \cdot BE = BD^2$	0,5 0,25
	c)	Qua A kẻ đường thẳng song song với DE cắt BC ở M. Chứng	1,0

	<p>minh rằng <math>\frac{BM}{BC} = \frac{EM}{EC}</math></p>	
	<p><math>AM/DE \Rightarrow AM \perp BD</math>  <math>\Rightarrow \Delta ABM</math> (BD vừa là đường cao vừa là phân giác)  <math>\Rightarrow AB = BM</math>  <math>DE//AM \Rightarrow \frac{EM}{EC} = \frac{DA}{DC}</math> (1)  <math>\Delta ABC</math> có BD là phân giác nên: <math>\frac{DA}{DC} = \frac{BA}{BC} \Rightarrow \frac{DA}{DC} = \frac{BM}{BC}</math>  (2)  Từ (1) và (2) suy ra: <math>\frac{BM}{BC} = \frac{EM}{EC}</math></p>	0,25 0,25 0,25 0,25
<b>Bài 5 (1,0đ)</b>	 <p>Ta có,  <math>BC^2 = 4^2 + 3^2 = 25 \Rightarrow BC = 5\text{cm}</math>  Diện tích xung quanh của lăng trụ:  <math>S_{xq} = (3+4+5).10 = 120 (\text{cm}^2)</math>  Thể tích của lăng trụ:  <math>V = \frac{3.4}{2}.10 = 60 (\text{cm}^3)</math></p>	0,25 0,25 0,5

*Học sinh giải cách khác đúng cho điểm tối đa*

-----HẾT-----